

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 46/2021/TLST-DS ngày 03 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần V

Trụ sở: Số 8x phố L, phường L, quận Đ, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chủ tịch Hội đồng quản trị;
Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn A - Phó giám đốc Trung tâm Xử lý nợ pháp lý theo Văn bản ủy quyền số 25/2020/UQ-HĐQT ngày 07/7/2020; Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Như G - Trưởng bộ phận xử lý nợ; Ông Nguyễn Ngọc H và ông Vũ Thanh H - Chuyên viên xử lý nợ theo Văn bản ủy quyền số 295/2021/UQ-VPB ngày 28/01/2021.

Bị đơn: 1. Ông Nguyễn Thế D, sinh năm 198x

2. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 197x

Cùng trú tại: Thôn L, xã X, huyện Đ, thành phố H.

Người có quyền L, nghĩa vụ liên quan:

1. Cháu Nguyễn Việt H, sinh ngày 12/8/200x (con ông D, bà L)

2. Cháu Nguyễn Anh V, sinh ngày 09/10/200x (con ông D, bà L)

3. Cháu Nguyễn Bảo A, sinh ngày 31/3/201x (con ông D, bà L)

Cùng trú tại: Thôn L, xã X, huyện Đ, thành phố H. Người đại diện theo pháp luật của cháu H, cháu V, cháu Bảo A là ông Nguyễn Thế D và bà Nguyễn Thị L.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số tiền phải thanh toán:

Ông Nguyễn Thế D, bà Nguyễn Thị L và Ngân hàng TMCP V (Ngân hàng VPBank) xác nhận tính đến hết ngày 21/7/2021 vợ chồng ông D, bà L còn nợ Ngân hàng VPBank tổng số tiền của Hợp đồng tín dụng số LN180117046153 ngày 22/01/2018, Khế ước nhận nợ lần 1 số LN801170461653 ngày 24/01/2018 và Hợp đồng thế tín dụng số 329-P-456676 ngày 03/02/2018 là:

448.988.803 đồng (Bốn trăm bốn mươi tám triệu, chín trăm tám mươi tám nghìn, tám trăm linh ba đồng), cụ thể:

- Theo Hợp đồng tín dụng số LN180117046153 ngày 22/01/2018, Khế ước nhận nợ lần 1 số LN801170461653 ngày 24/01/2018 là: Nợ gốc: 242.491.752 đồng, nợ lãi: 69.902.252 đồng, phạt chậm trả lãi: 11.422.582 đồng. Tổng cộng là: 323.816.586 đồng.

- Theo Hợp đồng thế tín dụng số 329-P-456676 ngày 03/02/2018 là: Nợ gốc: 78.625.031 đồng, nợ lãi 46.547.186 đồng. Tổng cộng là: 125.172.217 đồng.

Về phương thức trả nợ:

Đến ngày 31/10/2021, ông Nguyễn Thế D và bà Nguyễn Thị L phải trả cho Ngân hàng TMCP V toàn bộ số tiền nợ tính đến hết ngày 21/7/2021 là 448.988.803 đồng và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 22/7/2021 theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số LN180117046153 ngày 22/01/2018, Khế ước nhận nợ lần 1 số LN801170461653 ngày 24/01/2018 và Hợp đồng thế tín dụng số 329-P-456676 ngày 03/02/2018.

Toàn bộ số tiền ông Nguyễn Thế D và bà Nguyễn Thị L trả cho Ngân hàng TMCP V sẽ trừ vào số tiền nợ gốc đến khi trả hết nợ gốc thì Ngân hàng TMCP V mới trừ vào số tiền nợ lãi.

Về thực hiện nghĩa vụ đảm bảo: Trường hợp ông Nguyễn Thế D và bà Nguyễn Thị L vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận trên thì Ngân hàng TMCP V có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 30-4, tờ bản đồ số 73 Thôn L, xã X, huyện Đ, thành phố H đã được Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CD 767640, số vào sổ cấp GCN: CS-ĐA 03625 ngày 06/4/2016 cho ông Nguyễn Thế D.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của ông Nguyễn Thế D và bà Nguyễn Thị L cho Ngân hàng TMCP V. Nếu số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông Nguyễn Thế D và bà Nguyễn Thị L vẫn phải có nghĩa vụ tiếp tục trả hết khoản nợ cho Ngân hàng TMCP V.

Các bên thống nhất ông Nguyễn Thế D và bà Nguyễn Thị L phải chịu toàn bộ án phí theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Ông Nguyễn Thế D và bà Nguyễn Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật là 10.980.000 đồng (mười triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng). Trả lại Ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 10.732.000 đồng (Mười triệu, bảy trăm ba mươi hai nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2019/0008890 ngày 02/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và

9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đông Anh;
- Chi cục THADS huyện Đông Anh;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
Cao Anh Tuấn
(Đã ký)